

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch trong**  
**Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Sổ hộ tịch**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” (Đề án 06); triển khai thực hiện Văn bản số 1104/HTQTCT-HT ngày 25/11/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực về việc hướng dẫn rà soát, đối chiếu dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC) với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Sổ hộ tịch, nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06.
- Nhằm đảm bảo dữ liệu trong CSDLHTĐT được đầy đủ, chính xác theo Sổ hộ tịch đã đăng ký và thống nhất với CSDLQGVC.

**2. Yêu cầu**

- Xác định nhiệm vụ cụ thể, nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan; việc rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ được phân công; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

**II. NGUYÊN TẮC, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

**1. Nguyên tắc thực hiện**

- Dữ liệu hộ tịch do cấp nào tạo lập, số hóa thì cấp đó sẽ thực hiện việc rà soát, đối chiếu.
- Thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu theo từng năm đăng ký và từng loại sự kiện hộ tịch.
- Việc rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch áp dụng đối với các dữ liệu hộ tịch từ năm 2016 trở về trước đã số hóa.

- Trong mỗi giai đoạn, ưu tiên rà soát dữ liệu theo thứ tự: đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử, đăng ký nhận cha, mẹ, con, xác nhận tình trạng hôn nhân.

- Quá trình rà soát, nếu phát hiện thông tin hộ tịch đã được thay đổi, cải chính, bổ sung,... thì thực hiện cập nhật theo thông tin đó.

## **2. Lộ trình thực hiện**

Lộ trình thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch cụ thể như sau:

- Từ tháng 5/2023 đến hết tháng 6/2023: rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký từ ngày 01/01/2016 (ngày Luật Hộ tịch có hiệu lực) đến ngày 01/10/2016 (thời điểm tỉnh Hà Tĩnh chính thức triển khai Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch).

- Từ tháng 6/2023 đến hết tháng 10/2023: rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đăng ký từ năm 2010 đến hết năm 2015.

- Từ tháng 11/2023 đến hết tháng 02/2024: rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đăng ký từ năm 2006 đến hết năm 2009.

- Từ tháng 3/2024 đến hết tháng 7/2024: rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đăng ký trước năm 2006.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Rà soát, thống kê dữ liệu hộ tịch đã số hóa**

#### ***a. Hướng dẫn việc rà soát, thống kê dữ liệu hộ tịch đã số hóa***

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Thời gian thực hiện: trước ngày 20/5/2023.

#### ***b. Thực hiện rà soát, thống kê dữ liệu hộ tịch đã số hóa***

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 25/5/2023.

### **2. Đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã số hóa**

#### ***a. Hướng dẫn đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã số hóa***

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

- Thời gian thực hiện: trước ngày 20/5/2023.

#### ***b. Thực hiện đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã số hóa***

- Rà soát, đối chiếu thông tin của từng dữ liệu hộ tịch ở Sổ hộ tịch và CSDDLHTĐT.

+ Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã

+ Thời gian thực hiện: theo lộ trình tại mục II kế hoạch này

- Đề nghị phê duyệt cho phép chỉnh sửa thông tin hộ tịch sai sót

+ Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã

+ Thời gian thực hiện: sau khi phát hiện có sai sót

- Tổng hợp các trường hợp thuộc diện phải đề nghị hủy gửi Bộ Tư pháp

+ Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã

+ Thời gian thực hiện: sau khi phát hiện thông tin sai sót cần phải hủy

### **3. Phê duyệt đề nghị chỉnh sửa thông tin hộ tịch**

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phê duyệt đề nghị của UBND cấp huyện; phòng Tư pháp phê duyệt đề nghị của UBND cấp xã. Đối với dữ liệu hộ tịch của Sở Tư pháp thì đề nghị Bộ Tư pháp phê duyệt cho phép chỉnh sửa.

- Thời gian thực hiện: khi có đề nghị của cơ quan đăng ký hộ tịch.

### **4. Tổng hợp dữ liệu hộ tịch đã rà soát, đối chiếu**

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan tổng hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: kết thúc mỗi tháng.

### **5. Kiểm tra việc rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch**

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã; UBND cấp huyện kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại UBND cấp xã trên địa bàn.

- Thời gian thực hiện: Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra vào Quý IV/2023, quý II/2024; UBND cấp huyện chủ động kiểm tra vào thời gian theo tình hình thực tế của địa phương.

### **6. Báo cáo kết quả rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch**

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo kết quả trên toàn tỉnh; UBND cấp huyện tổng hợp báo cáo kết quả trên toàn huyện.

- Thời gian thực hiện: sau khi kết thúc lộ trình.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, đảm bảo việc triển khai rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tư pháp**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch theo nội dung đã đề ra trong Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

### **2. UBND các huyện, thành phố, thị xã**

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp:

+ Tham mưu ban hành văn bản triển khai thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch trên địa bàn. Kết thúc hàng tháng, tổng hợp số lượng dữ liệu hộ tịch đã rà soát, đối chiếu, xử lý trên địa bàn báo cáo về Sở Tư pháp.

+ Kịp thời phê duyệt đề nghị chỉnh sửa thông tin hộ tịch của UBND cấp xã.

- Bố trí các nguồn lực (con người, kinh phí,...) cho phòng Tư pháp; chỉ đạo UBND cấp xã bố trí các nguồn lực hỗ trợ công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra việc rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch trên địa bàn. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu hộ tịch.

### **3. UBND các xã, phường, thị trấn**

- Thực hiện rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã số hóa thuộc trách nhiệm của địa phương. Kết thúc hàng tháng, báo cáo số liệu dữ liệu đã thực hiện rà soát, đối chiếu, xử lý gửi về phòng Tư pháp để tổng hợp.

- Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch phối hợp với cơ quan Công an cấp xã thực hiện việc kiểm tra, xác minh, xử lý đối với những trường hợp dữ liệu hộ tịch có sai khác trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn tại Văn bản số 1104/HTQTCT-HT ngày 25/11/2002 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn rà soát, đối chiếu dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh, các địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để xem xét, hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Mục V (để thực hiện);
- Cục Công nghệ thông tin, Bộ Tư pháp;
- Cục HTQTCT- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**